

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 671/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2018 về việc “*Ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Vân A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Đường N, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Đường L, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Vân A và ông Nguyễn Quốc H.

2 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Buộc giao con chung là cháu Nguyễn Lê Duy P, sinh ngày 09/01/2016 cho bà Lê Thị Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về án phí: Bà Lê Thị Vân A chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà Vân A đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0008593 ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho bà Vân A 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát Tp Đ;
- Thi hành án dân sự Tp Đ;
- UBND phường H, Tp Đ;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu